TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **112/**2022/QĐCNTTLH	*Bình Đại, ngày 11 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh H và chị D .

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu "Ly hôn" của anh H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Anh **H**, sinh ngày 27/8/1983.

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người bị kiện:* Chị **D** , sinh ngày 15/8/1988.

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị D thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 93, ngày 03/12/2008 của Ủy ban nhân dân

xã Đại Hòa Lộc, huyện Bình Đại chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về nuôi con chung: Anh H được quyền nuôi 02 con chung tên Nguyễn Phương Đào, sinh ngày 01/01/2012, Nguyễn Ngọc Diễm Quỳnh, sinh ngày 02/5/2019 (phù hợp với nguyện vọng cháu Phương Đào). Chị D không cấp dưỡng nuôi con.

Chị D có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Đại Hòa Lộc;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng